

Số: 37/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYỀN QUANG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

*Người yêu cầu:*

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 02, phường Hà G 1, tỉnh Tuyên Q.

- Anh Sùng Văn Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 02, xã Đồng V, tỉnh Tuyên Q.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, nhận định:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Sùng Văn Th là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp và được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09 do Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà G, tỉnh H (nay là phường Hà G, tỉnh Tuyên Q) cấp ngày 31/3/2025.

[2] Theo đơn yêu cầu, bản tự khai cùng ngày 29/01/2026 và tại phiên họp hòa giải, chị Nguyễn Thị Th và anh Sùng Văn Th giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và tài sản chung, công nợ chung do không có phát sinh; Thỏa thuận về lệ phí Tòa án.

[3] Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành, các đương sự giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy: Chị Nguyễn Thị Th và anh Sùng Văn Th thực sự tự nguyện ly hôn. Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Th và anh Sùng Văn Th thuận tình ly hôn.

- **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị Thắm đã nộp theo biên lai thu số 0000281 ngày 11/02/2026 tại Thị hành án dân sự tỉnh Tuyên Q.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND KV4;
- THADS tỉnh;
- TAND tỉnh;
- UBND P. Hà G 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Phúc**